

Số: 26/NQ-HĐND

Bình Thủy, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các khu vực thuộc phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH THỦY
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Thủy về việc thông qua Đề án sắp xếp khu vực thuộc phường Bình Thủy; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các khu vực thuộc phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

Trên cơ sở Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Thủy về việc sắp xếp khu vực thuộc phường Bình Thủy, Hội đồng nhân dân phường Bình Thủy quyết định sắp xếp các khu vực thuộc phường Bình Thủy như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, 439 hộ gia đình của khu vực 2; toàn bộ diện tích tự nhiên, 76 hộ gia đình của khu vực 17 và một phần diện tích tự nhiên, 104 hộ gia đình thuộc một bên hẻm 5 của khu vực 1 thành khu vực mới có tên gọi là **khu vực 2**.

Sau khi sắp xếp, khu vực 2 có diện tích tự nhiên là 474,576 ha, 619 hộ gia đình.

2. Sắp xếp phần còn lại của khu vực 1 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều này thành khu vực mới có tên gọi là **khu vực 1**.

Sau khi sắp xếp, khu vực 1 có diện tích tự nhiên là 9,42 ha, 758 hộ gia đình.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, 486 hộ gia đình của khu vực 16 và một phần diện tích tự nhiên, 123 hộ gia đình thuộc hẻm 180 và một bên hẻm 194 của khu vực 15 thành khu vực mới có tên gọi là **khu vực 16**.

Sau khi sắp xếp, khu vực 16 có diện tích tự nhiên là 23,94 ha, 609 hộ gia đình.

4. Sắp xếp phần còn lại của khu vực 15 sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 3 Điều này thành khu vực mới có tên gọi là **khu vực 15**.

Sau khi sắp xếp, khu vực 15 có diện tích tự nhiên là 28,71 ha, 778 hộ gia đình.

5. Giữ nguyên hiện trạng về diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 12 khu vực, gồm:

- **Khu vực 3** có diện tích tự nhiên 42,42 ha, 647 hộ gia đình.
- **Khu vực 4** có diện tích tự nhiên 67,40 ha, 609 hộ gia đình.
- **Khu vực 5** có diện tích tự nhiên 215,41 ha, 936 hộ gia đình.
- **Khu vực 6** có diện tích tự nhiên 143,91 ha, 1.244 hộ gia đình.
- **Khu vực 7** có diện tích tự nhiên 105,94 ha, 782 hộ gia đình.
- **Khu vực 8** có diện tích tự nhiên 64,20 ha, 1.510 hộ gia đình.
- **Khu vực 9** có diện tích tự nhiên 72,60 ha, 1.261 hộ gia đình.
- **Khu vực 10** có diện tích tự nhiên 33,74 ha, 844 hộ gia đình.
- **Khu vực 11** có diện tích tự nhiên 152,50 ha, 1.182 hộ gia đình.
- **Khu vực 12** có diện tích tự nhiên 58,96 ha, 841 hộ gia đình.
- **Khu vực 13** có diện tích tự nhiên 228 ha, 726 hộ gia đình.
- **Khu vực 14** có diện tích tự nhiên 83,10 ha, 645 hộ gia đình.

6. Sau khi sắp xếp, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ có 16 khu vực, trong đó có 4 khu vực hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này là khu vực 1, khu vực 2, khu vực 15, khu vực 16 và 12 khu vực không thực hiện sắp xếp là khu vực 3, khu vực 4, khu vực 5, khu vực 6, khu vực 7, khu vực 8, khu vực 9, khu vực 10, khu vực 11, khu vực 12, khu vực 13, khu vực 14.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Bình Thủy khóa XIII, kỳ họp thứ Hai thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Thường trực UBND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Các khu vực thuộc phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, Tuyền.

CHỦ TỊCH



Phan Thị Nguyệt